

Số: **50** /2013/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **12** tháng **12** năm **2013**

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực
và chính sách luân chuyển cán bộ, công chức của tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XII, KỶ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 19/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2012 - 2020;

Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 25/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và luân chuyển cán bộ, công chức của tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển cán bộ, công chức của tỉnh Thái Nguyên.

(Có quy định chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2013./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên;
- UBMTTQ VN tỉnh Thái Nguyên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XII;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- BCĐ GPMB tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Chuyên viên Phòng Công tác HĐND;
- Báo Thái Nguyên, TT Thông tin tỉnh (để đăng);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Bắc



QUY ĐỊNH

Chính sách thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển
cán bộ, công chức của tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Nghị quyết số: 30 /2013/NQ-HĐND ngày 12 /12/2013
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định đối tượng, lĩnh vực, điều kiện và chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công tác trong chỉ tiêu biên chế tại các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể ở tỉnh; huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) và xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

2. Quy định đối tượng, chính sách đối với cán bộ, công chức luân chuyển.

Điều 2. Mục đích

1. Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công tác tại các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể ở tỉnh, cấp huyện và cấp xã nhằm cống hiến cho sự phát triển của tỉnh Thái Nguyên.

2. Động viên, khuyến khích cán bộ, công chức luân chuyển giữ chức vụ lãnh đạo quản lý tại các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể ở tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

3. Khắc phục tình trạng cục bộ, khép kín trong công tác cán bộ ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương II CHÍNH SÁCH THU HÚT NGUỒN NHÂN LỰC

Điều 3. Đối tượng thu hút

1. Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ.
2. Thạc sĩ (đối với lĩnh vực tỉnh có nhu cầu), bác sĩ chuyên khoa cấp 2, dược sĩ chuyên khoa cấp 2, bác sĩ nội trú.
3. Người tốt nghiệp thủ khoa các trường đại học xếp hạng giỏi, xuất sắc.
4. Người tốt nghiệp đại học xếp hạng giỏi, xuất sắc.

Điều 4. Lĩnh vực thu hút

Hàng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm đăng ký nhu cầu, số lượng và lĩnh vực, chuyên ngành cần thu hút, gửi Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch cho từng năm và từng giai đoạn.

Điều 5. Điều kiện thu hút

1. Có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 3, không quá 50 tuổi đối với nam, không quá 45 tuổi đối với nữ.

3. Đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 3, nếu học ở trong nước phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy tập trung tại cơ sở đào tạo công lập; có ngành nghề đào tạo ở bậc đại học phù hợp với ngành nghề đào tạo thạc sĩ; không quá 35 tuổi; có chứng chỉ tiếng Anh đạt B1 khung chuẩn Châu Âu hoặc tương đương; có chứng chỉ tin học IC3.

4. Đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 3, nếu học ở trong nước phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy tập trung tại cơ sở đào tạo công lập; không quá 30 tuổi; có chứng chỉ tiếng Anh đạt B1 khung chuẩn Châu Âu hoặc tương đương; có chứng chỉ tin học IC3.

5. Có đủ sức khỏe để công tác và đơn vị tiếp nhận có nhu cầu phù hợp với chuyên môn được đào tạo.

Điều 6. Chính sách thu hút

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 3:

a) Hàng tháng, được hỗ trợ thu hút bằng 1 lần mức lương cơ sở; được hỗ trợ thêm 50% mức lương hiện hưởng. Các khoản hỗ trợ này được hưởng trong thời gian 5 năm kể từ ngày có văn bản tiếp nhận, bố trí công tác;

b) Được bố trí nhà ở công vụ hoặc hỗ trợ tiền nhà ở hàng tháng bằng 1 lần mức lương cơ sở. Thời gian hỗ trợ trong 5 năm;

c) Trường hợp không ở nhà công vụ, không nhận tiền hỗ trợ nhà ở hàng tháng và có nhu cầu mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc mua đất làm nhà ở thì được hỗ trợ một lần bằng 50 lần mức lương cơ sở.

d) Sau khi tiếp nhận, bố trí công tác được nhận hỗ trợ một lần như sau:

- Giáo sư: 150.000.000 đồng.

- Phó giáo sư: 100.000.000 đồng.

- Tiến sĩ: 80.000.000 đồng.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, Điều 3:

a) Hàng tháng, được hỗ trợ thu hút bằng 1 lần mức lương cơ sở trong thời gian 05 năm kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hoặc tuyển dụng bố trí công tác;

b) Được hỗ trợ một lần như sau:

- Bác sĩ chuyên khoa cấp 2, dược sĩ chuyên khoa cấp 2: 60.000.000 đồng.

- Thạc sĩ, bác sĩ nội trú: 40.000.000 đồng.

- Người tốt nghiệp thủ khoa các trường đại học xếp hạng giỏi, xuất sắc: 30.000.000 đồng.

- Người tốt nghiệp đại học hạng giỏi, xuất sắc: 20.000.000 đồng.

3. Các đối tượng thu hút được hưởng chính sách ưu đãi như sau:

a) Được tiếp nhận không qua thi tuyển hoặc được tuyển dụng theo điều kiện tại Điều 5 vào làm cán bộ, công chức, viên chức (trường hợp mới ra trường);

b) Được xem xét cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước hoặc ở nước ngoài (khi có điều kiện) và được hưởng chế độ trợ cấp đi học theo quy định hiện hành của Nhà nước, của tỉnh;

c) Được tạo điều kiện thuận lợi trong sắp xếp, bố trí công việc phù hợp đúng với năng lực, sở trường, chuyên môn được đào tạo; được ưu tiên trang bị các thiết bị, phương tiện phục vụ công tác; ưu tiên tham gia hoặc chủ trì các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, các đề tài nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ của tỉnh;

d) Được tạo mọi điều kiện thuận lợi trong bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý xứng đáng với năng lực, thành tích và những cống hiến đóng góp cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương III

CHÍNH SÁCH LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 7. Đối tượng

1. Cán bộ, công chức luân chuyển từ tỉnh xuống cấp huyện hoặc luân chuyển từ cấp huyện này sang cấp huyện khác giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên; luân chuyển từ cấp huyện lên tỉnh giữ chức danh phó các sở, ngành và tương đương trở lên.

2. Cán bộ, công chức luân chuyển từ cấp huyện xuống cấp xã và từ cấp xã này sang cấp xã khác giữ chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 8. Chính sách luân chuyển

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 7 được hưởng nguyên lương và phụ cấp chức vụ (trường hợp phụ cấp chức vụ mới cao hơn, được hưởng theo chức vụ mới) được hỗ trợ một lần bằng 08 tháng lương cơ sở; được bố trí nhà ở công vụ (nếu luân chuyển công tác ra khỏi cấp huyện nơi gia đình đang cư trú); hỗ trợ kinh phí đi lại hàng tháng bằng 1,0 mức lương cơ sở.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 7 được hưởng nguyên lương và phụ cấp chức vụ; được hỗ trợ một lần bằng 05 tháng lương cơ sở; hỗ trợ kinh phí đi lại hàng tháng bằng 0,5 mức lương cơ sở.

3. Cán bộ, công chức luân chuyển đến công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ.

4. Cán bộ, công chức luân chuyển hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, động viên, khen thưởng, được nâng lương trước thời hạn và ưu tiên xét cử tham dự thi nâng ngạch công chức.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM VÀ KINH PHÍ

Điều 9. Trách nhiệm của đối tượng thu hút

1. Đối tượng thu hút được tiếp nhận, bố trí công tác theo quy định này phải có cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh Thái Nguyên ít nhất 10 năm.

2. Trong thời gian cam kết làm việc nếu đối tượng thu hút vi phạm một trong các trường hợp sau đây thì phải chịu trách nhiệm hoàn trả các khoản tiền hỗ trợ, bồi thường các khoản kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định trước khi nghỉ việc tại cơ quan, đơn vị, địa phương:

- a) Tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;
- b) Chuyển công tác đến các cơ quan, đơn vị, địa phương khác mà không được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền;
- c) Không thực hiện đúng sự phân công công tác;
- d) Kết quả công tác 02 năm liên tục xếp loại hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Nếu hoàn trả, bồi thường không đầy đủ các khoản hỗ trợ, các khoản kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định thì đối tượng thu hút phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, đồng thời cơ quan, đơn vị sử dụng đối tượng thu hút thông báo bằng văn bản về địa phương nơi đối tượng thu hút đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc thông báo đến cơ quan, đơn vị, địa phương đối tượng thu hút chuyển đến công tác.

Điều 10. Kinh phí và biên chế thực hiện chính sách

1. Kinh phí thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển cán bộ, công chức được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Chỉ tiêu biên chế thực hiện chính sách thu hút được ưu tiên trong chỉ tiêu tuyển dụng cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, địa phương./.
